

THÔNG BÁO

**Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non
Năm học: 2024 - 2025**

STT	NỘI DUNG	NHÀ TRẺ	MẪU GIÁO
I	Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được	- Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau. - Ngủ 1 giấc buổi trưa. - Biết đội mũ khi ra nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh.	- Nhận biết, phân loại 1 số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm. - Làm quen một số thao tác đơn giản trong chế biến 1 số món ăn và thức uống. - Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Tập luyện 1 số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe. - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.
II	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện	- Phát triển thể chất. - Phát triển nhận thức. - Phát triển ngôn ngữ. - Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ. - Các nội dung kỹ năng khác: nghe, cầm nắm, xâu, vò, quan sát, phân biệt hình dạng, kích thước. * Hưởng ứng các Lễ hội – Các sự kiện trong năm học.	- Phát triển thể chất. - Phát triển nhận thức. - Phát triển ngôn ngữ. - Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội. - Phát triển thẩm mỹ. - Các nội dung khác: - Các chủ đề giáo dục theo kế hoạch. - Kỹ năng cảm thụ âm nhạc - Các hoạt động kỹ năng phù hợp tuổi mẫu giáo. - Kết quả trẻ 5 tuổi đạt chuẩn phát triển * Tham gia các Lễ hội – Các sự kiện trong năm học.
III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	- Biết tránh 1 số vật dụng, hành động và nơi nguy hiểm khi được nhắc nhở. - Làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh)	- Tập luyện kỹ năng: đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng cá nhân đúng cách. - Nhận biết 1 số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh. - Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. - Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non	- Phòng sinh hoạt đảm bảo đủ ánh sáng tự nhiên và thoáng, nền nhà lát gỗ. - Có đầy đủ các thiết bị: bàn, ghế của trẻ đúng qui cách và đủ cho số trẻ trong lớp. - Có hệ thống tủ, kệ, giá đựng đồ chơi, đồ dùng, tài liệu. - Có hệ thống đèn, hệ thống quạt. - Phòng ngủ đảm bảo yên tĩnh, thoáng mát theo thời tiết.	- Phòng ngủ đảm bảo yên tĩnh, thoáng mát theo thời tiết. - Phòng sinh hoạt đảm bảo đủ ánh sáng tự nhiên và thoáng, nền nhà lát gỗ. - Có hệ thống tủ, kệ, giá đựng đồ chơi, đồ dùng, tài liệu. - Có hệ thống đèn, hệ thống quạt. - Có đầy đủ các thiết bị: bàn, ghế của trẻ đúng qui cách và đủ cho số trẻ trong lớp.



Gò Vấp, ngày 20 tháng 7 năm 2025
Thị trưởng đơn vị

Nguyễn Thị Thùy Trang

THÔNG BÁO

**Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non
Năm học: 2024 - 2025**

STT	NỘI DUNG	SỐ LƯỢNG
I	Tổng số phòng	8
II	Loại phòng học	4
1	Phòng học kiên cố	4
2	Phòng học bán kiên cố	0
3	Phòng học tạm	0
4	Phòng học nhờ	0
III	Số điểm trường	1
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m ²)	1000
V	Tổng diện tích sân chơi (m ²)	400
VI	Tổng diện tích một số loại phòng (m ²)	600
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	40
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)	32
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	8
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	20
5	Diện tích phòng chức năng (m ²)	40
6	Diện tích phòng y tế (m ²)	20
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	60
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu	114
	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	110
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	7
IX	Tổng số thiết bị điện tử tin học đang sử dụng phục vụ học tập	8
X	Nhà vệ sinh	Có
1	Nhà vệ sinh dùng cho giáo viên và học sinh đạt chuẩn vệ sinh	Có
2	Nhà vệ sinh dùng cho giáo viên và học sinh chưa đạt chuẩn vệ sinh	Không
XI	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	Có
XII	Nguồn điện	Có
XIII	Kết nối Internet	Có
XIV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	Có
XV	Tường rào xây	Có

Gò Vấp, ngày 20 tháng 7 năm 2025

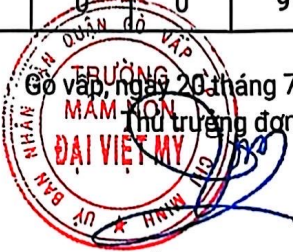
Hiệu trưởng đơn vị



Nguyễn Thị Thùy Trang

THÔNG BÁO
Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế
Năm học: 2024 - 2025

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ TRẺ EM	NHÀ TRÉ		MẪU GIÁO		
			18 - 24 Tháng	25 - 36 Tháng	3 - 4 Tuổi	4 - 5 Tuổi	5 - 6 Tuổi
I	Tổng số trẻ em	53	0	5	9	22	17
1	Số trẻ em nhóm ghép	0	0	0	0	0	0
2	Số trẻ em học 1 buổi/ ngày	0	0	0	0	0	0
3	Số trẻ em học 2 buổi/ ngày	53	0	5	9	22	17
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	0	0	0	0	0	0
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	53	0	5	9	22	17
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	53	0	5	9	22	17
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	53	0	5	9	22	17
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em	53	0	5	9	22	17
1	Số trẻ cân nặng bình thường	53	0	5	9	22	17
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	1	0	0	1	0	0
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	53	0	5	9	22	17
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	1	0	0	0	1	0
5	Số trẻ thừa cân béo phì	2	0	1	0	0	1
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục	53	0	5	9	22	17
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	5	0	5	0	0	0
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	48	0	0	9	22	17



Gò vấp, ngày 20 tháng 7 năm 2025
Thủ trưởng đơn vị

Nguyễn Thị Thùy Trang

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên
của cơ sở giáo dục mầm non
Năm học: 2024 - 2025

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ	TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO			CHUẨN NGHỀ NGHIỆP	
			ĐH	CĐ	KHÁC	TỐT	KHÁ
	Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên	15	6	7	2	8	7
I	Cán bộ quản lý	2	2	0	0	2	0
1	Hiệu trưởng	1	1	0	0	1	0
2	Phó Hiệu trưởng	1	1	0	0	1	0
II	Giáo viên	8	4	4	0	3	5
1	Nhà trẻ	2	1	1	0	0	2
2	Mẫu giáo	6	3	3	0	3	3
III	Nhân viên	5	0	3	2	3	2
1	Nhân viên tuyển sinh	1	0	1	0	1	0
2	Nhân viên kế toán	1	0	1	0	0	1
3	Nhân viên y tế	1	0	1	0	1	0
4	Nhân viên khác	2	0	0	2	1	0

Gò Vấp, ngày 20 tháng 7 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Thị Thùy Trang